

# QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC TRẢI NGHIỆM THEO HƯỚNG PHÁT HUY GIÁ TRỊ TRUYỀN THỐNG CHO HỌC SINH TIỂU HỌC QUẬN BA ĐÌNH, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

**Bùi Thị Hồng Minh**

*Trường Đại học Thủ đô Hà Nội*

**Dương Thị Kim Tuyền**

*Học viên Cao học K6 Trường Đại học Thủ đô Hà Nội*

**Tóm tắt:** Phương pháp giáo dục trải nghiệm được xem là phương pháp giáo dục tiên tiến, giúp học sinh phát triển toàn diện cả về năng lực và phẩm chất. Thông qua hoạt động giáo dục trải nghiệm, học sinh được tham gia trực tiếp vào các hoạt động như tham quan di tích lịch sử, văn hóa, tìm hiểu về các lễ hội truyền thống, học các nghề thủ công truyền thống, và tham gia vào các hoạt động bảo vệ môi trường... Các hoạt động này không chỉ giúp học sinh hiểu biết sâu sắc về giá trị truyền thống của dân tộc mà còn giáo dục học sinh lòng tự hào, sự trân trọng, yêu mến văn hóa dân tộc, đồng thời rèn luyện các kỹ năng sống cần thiết và hình thành nhân cách tốt đẹp. Chương trình giáo dục 2018 đã đưa hoạt động trải nghiệm thành môn học nhưng quản lý hoạt động này vẫn còn nhiều bất cập. Nhóm tác giả đã nghiên cứu thực trạng quản lý hoạt động trải nghiệm theo hướng phát huy giá trị truyền thống cho học sinh tiểu học quận Ba Đình để từ đó đề ra các biện pháp góp phần nâng cao chất lượng giáo dục.

**Từ khóa:** Giá trị truyền thống, hoạt động trải nghiệm, học sinh tiểu học, quản lý, văn hóa truyền thống.

Nhận bài ngày 12.8.2024; gửi phản biện, chỉnh sửa, duyệt đăng ngày 25.10.2024

Liên hệ tác giả: Bùi Thị Hồng Minh; email: bthminh@daihocthudo.edu.vn

## 1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Việc giáo dục các giá trị văn hóa truyền thống cho học sinh (HS) tại Việt Nam hiện đang thiếu phương pháp tiếp cận hiệu quả, đòi hỏi phải có các phương pháp phù hợp với từng HS và từng khu vực. Bên cạnh đó để các hoạt động giáo dục giá trị truyền thống (GTTT) có thể tác động sâu sắc đến HS, trong công tác quản lý cần có sự kết nối nhịp nhàng với các bên liên quan. Sự phối hợp chặt chẽ giữa nhà trường với gia đình và cộng đồng sẽ tạo nên một môi trường giáo dục đa chiều, giúp giáo dục GTTT và kỹ năng sống một cách toàn diện. Sự liên kết này không chỉ giúp tối ưu hóa nguồn lực mà còn đảm bảo sự đồng bộ và hiệu quả của chương trình giáo dục. Việc quản lý và tổ chức hiệu quả các hoạt động trải nghiệm không chỉ giúp HS phát triển kỹ năng sống mà còn góp phần bồi đắp tình yêu và niềm tự hào về văn hóa dân tộc. Điều này, là yếu tố then chốt giúp hình thành nhân cách và bản lĩnh vững vàng cho HS tiểu học trong xã hội hiện đại [1].

Hà Nội là thủ đô văn hiến lịch sử của Việt Nam, luôn luôn đi đầu trong việc bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống. Quận Ba Đình, nơi ghi dấu nhiều sự kiện lịch sử quan trọng của đất nước, lại càng có vai trò quan trọng trong việc giáo dục thế hệ trẻ về những giá trị

này. Sự kết hợp giữa GDTN và giáo dục GTTT sẽ giúp HS không chỉ học hỏi về lịch sử, phong tục tập quán một cách thụ động mà còn được trải nghiệm và cảm nhận một cách sống động và thiết thực.

Hiện nay trên địa bàn quận Ba Đình, thành phố Hà Nội, công tác quản lý hoạt động giáo dục trải nghiệm theo hướng phát huy giá trị truyền thống chưa đạt kết quả cao. Hoạt động này đang được tổ chức dưới quy mô lớp học hoặc toàn trường. Đối với quy mô lớp học, một số trường đã lồng ghép vào trong hoạt động môn học trải nghiệm sáng tạo, một số khác chưa tổ chức. Đối với quy mô trường học, một vài trường đã phối hợp với các đơn vị giáo dục ngoài trường học tổ chức dưới hình thức ngoại khoá trải nghiệm, hoặc sinh hoạt dưới cờ. Tuy nhiên, hoạt động này đòi hỏi có sự quan tâm, chỉ đạo của các cấp quản lý, có sự tham gia của nhiều lực lượng giáo dục trong và ngoài trường, cũng như có trình độ chuyên môn về GTTT. Bên cạnh đó còn có rất nhiều thách thức về tài chính, cơ sở vật chất.

## 2. NỘI DUNG

### 2.1. Khái niệm

#### 2.1.1. Giá trị truyền thống

Giá trị được hiểu một cách rộng rãi “là một phạm trù triết học dùng để chỉ sự đánh giá những thành quả lao động sáng tạo vật chất và tinh thần của con người, nó có tác dụng định hướng, đánh giá và điều chỉnh các hoạt động của xã hội nhằm vươn tới cái đúng, cái tốt, cái đẹp thúc đẩy sự tiến bộ xã hội” [2].

“Truyền thống”, theo gốc từ Latinh được viết là “Traditio” nguyên nghĩa của nó là “truyền lại”, “giao lại”, “nhường lại” và “phân phát”. Ở Việt Nam, cũng đã có nhiều công trình nghiên cứu về “truyền thống”. Theo nhà nghiên cứu Trần Văn Giàu, “Truyền thống là những đức tính hay những thói tục kéo dài nhiều thế hệ, nhiều thời kỳ lịch sử và hiện có nhiều tác dụng, tác dụng đó có thể tích cực cũng có thể tiêu cực” [3].

Nguyễn Trọng Chuẩn cho rằng “Theo nghĩa tổng quát nhất, truyền thống đó là những yếu tố di tồn của văn hóa, xã hội thể hiện trong chuẩn mực hành vi, tư tưởng, phong tục tập quán, thói quen, lối sống và cách ứng xử của một cộng đồng người được hình thành trong lịch sử và đã trở nên ổn định, được truyền từ đời này sang đời khác và được lưu giữ lâu dài” [2].

Theo Viện Ngôn ngữ học (2005) truyền thống được định nghĩa là “những thói quen hình thành đã lâu đời trong lối sống và nếp nghĩ, được truyền lại từ thế hệ này sang thế hệ khác”.

Khái quát các định nghĩa trên, tác giả đồng tình với định nghĩa giá trị truyền thống là những giá trị văn hóa, đạo đức, xã hội và lịch sử được truyền lại qua các thế hệ, tạo nên bản sắc đặc trưng của một dân tộc hay cộng đồng. Các giá trị này bao gồm:

*Giá trị văn hóa:* Những phong tục, tập quán, lễ hội, nghệ thuật, và các hoạt động văn hóa khác phản ánh đời sống tinh thần và vật chất của cộng đồng. Đây là yếu tố tạo nên nét đặc trưng và sự khác biệt của mỗi dân tộc, giúp duy trì và phát triển bản sắc văn hóa trong bối cảnh toàn cầu hóa. Các phong tục tập quán như cúng giỗ tổ tiên, lễ hội truyền thống như Tết Nguyên Đán, và các nghệ thuật dân gian như ca trù, hát quan họ, đều là những biểu hiện rõ nét của giá trị văn hóa Việt Nam. Các giá trị này không chỉ là di sản của quá khứ mà còn là nguồn cảm hứng và động lực cho các thế hệ trẻ.

*Giá trị đạo đức:* Những nguyên tắc, quy tắc đạo đức, lòng hiếu thảo, lòng nhân ái, trung thực, trách nhiệm, và các đức tính tốt đẹp khác được xã hội công nhận và đề cao. Giá trị đạo đức không chỉ giúp cá nhân hành xử đúng mực trong các mối quan hệ xã hội mà còn góp phần xây dựng một xã hội văn minh và ổn định.

*Giá trị lịch sử:* Những sự kiện, nhân vật lịch sử, và các di sản văn hóa có ý nghĩa quan trọng trong quá trình hình thành và phát triển của dân tộc. Lịch sử không chỉ là một môn học mà còn là một nguồn tài nguyên quý giá giúp HS hiểu rõ hơn về cội nguồn, truyền thống và những giá trị mà tổ tiên đã để lại. Giáo dục lịch sử có thể được kết hợp với các hoạt động trải nghiệm thực tế như tham quan bảo tàng, di tích lịch sử để HS có cơ hội tiếp xúc trực tiếp và cảm nhận sâu sắc hơn về quá khứ.

*Giá trị xã hội:* Những quan hệ xã hội, tinh thần đoàn kết, ý thức cộng đồng, và các giá trị xã hội khác góp phần tạo nên sự ổn định và phát triển của cộng đồng. Trong đó, bao gồm những nguyên tắc và chuẩn mực hành vi được xã hội thừa nhận và thực hiện, giúp duy trì trật tự xã hội và thúc đẩy sự phát triển bền vững. Tinh thần đoàn kết, lòng yêu nước, và ý thức trách nhiệm đối với cộng đồng là những giá trị xã hội cần được giáo dục và phát huy trong mỗi HS.

### **2.1.2. Hoạt động trải nghiệm**

HĐTN là các hoạt động giáo dục được tiến hành đồng thời với hoạt động dạy học trong nhà trường phổ thông. HĐTN là một phần của quá trình giáo dục, được tổ chức ngoài giờ học với các hình thức đa dạng, phong phú. Hoạt động này bổ sung, hỗ trợ cho hoạt động dạy học. Đây là các hoạt động giáo dục có mục đích, có tổ chức, được thực hiện trong hoặc ngoài nhà trường nhằm khơi dậy các tiềm năng, phát triển các phẩm chất, nuôi dưỡng ý thức sống tự lập, sự quan tâm chia sẻ tới những người xung quanh của học sinh. Đặc thù của hoạt động này là tập trung vào các hoạt động thực hành, học sinh phát huy được vai trò chủ thể, được chủ động tham gia vào tất cả các khâu của quá trình hoạt động: từ thiết kế hoạt động đến chuẩn bị, thực hiện, đánh giá kết quả hoạt động; được bày tỏ quan điểm, ý tưởng, được đánh giá và tự đánh giá dựa trên những HĐTN.

Nội dung của HĐTN rất phong phú, có tính tích hợp, gắn kết các kiến thức, kỹ năng của nhiều môn học, xoay quanh các tiêu chuẩn về đức - trí - thể - mỹ - lao; đồng thời gắn với với các vấn đề thời sự, xã hội đang quan tâm, như: giáo dục đạo đức lối sống, giáo dục an toàn giao thông, giáo dục môi trường, giáo dục phòng chống các tai, tệ nạn xã hội...

Quy mô của HĐTN cũng rất đa dạng: theo nhóm, theo lớp, theo khối lớp, theo trường hoặc liên trường. Tuy nhiên, các hình thức tổ chức theo nhóm hoặc quy mô lớp được sử dụng nhiều hơn, bởi lẽ, nó có nhiều ưu thế: đơn giản, ít tốn kém, mất ít thời gian, học sinh tham gia được nhiều, giúp hình thành và phát triển các năng lực cho học sinh. HĐTN có khả năng thu hút được sự tham gia, phối hợp, liên kết nhiều lực lượng giáo dục trong và ngoài nhà trường, như: Lãnh đạo nhà trường, giáo viên chủ nhiệm, giáo viên bộ môn, hội cha mẹ học sinh, các đoàn thể chính trị - xã hội, các cơ quan tổ chức, doanh nghiệp, các nhà hoạt động xã hội, những nghệ nhân.

### **2.1.3. Quản lý hoạt động trải nghiệm**

Quản lý HĐTN là một bộ phận của quản lý nhà trường; thực chất là những tác động của chủ thể quản lý vào HĐTN giáo dục, nhằm góp phần hình thành và phát triển các năng lực, phẩm chất của học sinh theo mục tiêu đào tạo của nhà trường. Quản lý HĐTN là quản lý một quá trình xã hội, một quá trình sư phạm đặc thù, nó tồn tại như là một hệ thống, bao gồm nhiều thành tố như: Mục tiêu, chương trình, nội dung, các hình thức và phương pháp tổ chức HĐTN giáo dục, kiểm tra đánh giá HĐTN giáo dục của học sinh để điều chỉnh cho hiệu quả ngày càng tốt hơn.

Quản lý HĐTN giáo dục phải tổ chức thực hiện các nhiệm vụ cơ bản sau:

- Cụ thể hoá mục tiêu mục tiêu chung là hình thành những năng lực, phẩm chất nhân cách, các năng lực tâm lý - xã hội thành các mục tiêu cụ thể được xác định qua từng hoạt động

- Quản lý việc xây dựng và thực hiện nội dung HĐTN giáo dục.
- Quản lý việc tổ chức các HĐTN giáo dục của giáo viên (xây dựng chương trình, soạn giáo án, chuẩn bị cơ sở vật chất, tổ chức hoạt động,..).
- Quản lý HĐTN của học sinh (nề nếp, thái độ, kết quả HĐTN giáo dục...).
- Quản lý cơ sở vật chất phục vụ cho HĐTN giáo dục.

#### **2.1.4. Quản lý hoạt động trải nghiệm theo hướng phát huy giá trị văn hóa truyền thống**

Quản lý hoạt động GDTN theo hướng phát huy GTTT được thực hiện với các chức năng chính của quản lý giáo dục nhằm phục vụ cho các hoạt động GDTN theo hướng phát huy GTTT.

Xây dựng kế hoạch là bước đầu tiên và quan trọng nhất trong quản lý hoạt động GDTN theo hướng phát huy GTTT. Quá trình này bao gồm việc phân tích bối cảnh, xác định mục tiêu, lựa chọn nội dung, phương pháp và phân bổ nguồn lực cần thiết. Kế hoạch phải chi tiết, khả thi và phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường, đồng thời gắn chặt với các GTTT như lòng yêu nước, đạo đức, lịch sử và văn hóa dân tộc.

Tổ chức thực hiện là bước triển khai kế hoạch. Điều này bao gồm thành lập ban tổ chức, phân công nhiệm vụ và huy động nguồn lực. Tất cả cần được phối hợp chặt chẽ, đảm bảo các hoạt động diễn ra theo kế hoạch và đạt mục tiêu đề ra. Các bước chuẩn bị như bồi dưỡng đội ngũ GV, cán bộ, và huy động tài chính, cơ sở vật chất (CSVC) là thiết yếu để đảm bảo chất lượng.

Chỉ đạo thực hiện tập trung vào việc giám sát, hướng dẫn và điều chỉnh quá trình thực hiện, nhằm đảm bảo các mục tiêu, nội dung, phương pháp và hình thức được triển khai đúng hướng. Việc theo dõi sát sao giúp giải quyết kịp thời các khó khăn, đảm bảo HS tiếp thu và phát huy các GTTT.

Kiểm tra và đánh giá là bước quan trọng để đảm bảo hiệu quả. Quá trình này cần xây dựng kế hoạch kiểm tra, thiết kế bộ tiêu chí, lựa chọn phương pháp đánh giá phù hợp, thu thập thông tin và dữ liệu. Đánh giá phải khách quan, toàn diện, giúp rút ra bài học kinh nghiệm và cải thiện cho các giai đoạn sau.

Quản lý các điều kiện đảm bảo là yếu tố cốt lõi để hoạt động GDTN thành công. Điều này bao gồm quản lý nhân lực, tài chính, cơ sở vật chất. Đội ngũ GV cần có chuyên môn, hiểu biết về GTTT và khả năng tổ chức các hoạt động. Trường học phải xây dựng mối quan hệ hợp tác với các di tích lịch sử, làng nghề, bảo tàng để tổ chức hoạt động ý nghĩa và đảm bảo nguồn kinh phí liên tục cho các hoạt động.

Cuối cùng, các yếu tố ảnh hưởng như kinh tế, văn hóa, chính sách chỉ đạo, CSVC và nguồn lực tài chính đều tác động đến hiệu quả của hoạt động giáo dục. Sự phối hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội đóng vai trò quan trọng trong việc hỗ trợ các hoạt động GDTN, giúp HS có những trải nghiệm phong phú và sâu sắc về GTTT

## **2.2. Nội dung hoạt động trải nghiệm theo hướng phát huy giá trị truyền thống cho học sinh tiểu học**

### **2.2.1. Nội dung hoạt động trải nghiệm ở tiểu học**

Căn cứ tiểu mục 1.1 Mục 1 Công văn 3535/BGDĐT-GDTH năm 2019 quy định về hoạt động trải nghiệm cấp tiểu học trong CTGDPT 2018 được triển khai thực hiện từ năm học 2020 - 2021 như sau:

- Chương trình Hoạt động trải nghiệm quy định ba mạch nội dung đối với lớp 1: Hoạt động hướng vào bản thân, hoạt động hướng đến xã hội, hoạt động hướng đến tự nhiên và bốn mạch

nội dung đối với lớp 2, lớp 3, lớp 4, lớp 5: Hoạt động hướng vào bản thân, hoạt động hướng đến xã hội, hoạt động hướng đến tự nhiên và hoạt động hướng nghiệp.

- CTGDPT 2018 quy định nội dung giáo dục của địa phương được tích hợp trong Hoạt động trải nghiệm bao gồm: những vấn đề cơ bản hoặc thời sự về văn hóa, kinh tế, xã hội, môi trường, hướng nghiệp...

Theo quy định trên thì chương trình Hoạt động trải nghiệm dành cho học sinh tiểu học bao gồm những nội dung sau:

- Chương trình Hoạt động trải nghiệm quy định ba mạch nội dung đối với lớp 1: Hoạt động hướng vào bản thân, hoạt động hướng đến xã hội, hoạt động hướng đến tự nhiên và bốn mạch nội dung đối với lớp 2, lớp 3, lớp 4, lớp 5: Hoạt động hướng vào bản thân, hoạt động hướng đến xã hội, hoạt động hướng đến tự nhiên và hoạt động hướng nghiệp.

- CTGDPT 2018 quy định nội dung giáo dục của địa phương được tích hợp trong Hoạt động trải nghiệm bao gồm: những vấn đề cơ bản hoặc thời sự về văn hóa, kinh tế, xã hội, môi trường, hướng nghiệp...

### ***2.2.2. Nội dung hoạt động trải nghiệm theo hướng phát huy giá trị truyền thống cho học sinh tiểu học***

Giáo dục trải nghiệm theo hướng phát huy GTTT cho HS tiểu học không chỉ giúp các em hiểu biết về các giá trị cốt lõi của dân tộc như lòng yêu nước, đạo đức, giá trị sống, văn hóa, lịch sử, lao động và sáng tạo mà còn tạo điều kiện để các em thực hành và áp dụng những giá trị này vào cuộc sống hàng ngày. Thông qua các hoạt động trải nghiệm đa dạng, HS được rèn luyện không chỉ về mặt nhận thức mà còn về hành vi và thái độ sống, từ đó hình thành những thói quen tốt và phẩm chất cần thiết trong tương lai [4].

Nội dung GDTN theo hướng phát huy GTTT được lồng ghép một cách có hệ thống trong nhiều môn học của chương trình giáo dục phổ thông, đặc biệt là các môn giáo dục địa phương, hoạt động trải nghiệm, và đạo đức. Trong (Chương trình giáo dục phổ thông 2018), các môn học này đóng vai trò quan trọng trong việc giúp HS khám phá bản thân, hiểu về thế giới xung quanh, cũng như phát triển một đời sống tinh thần phong phú. Các em được bồi dưỡng tình yêu thiên nhiên, tình cảm với con người, ý thức về cội nguồn dân tộc và bản sắc văn hóa Việt Nam trong bối cảnh hội nhập toàn cầu [5].

Các GTTT như lòng yêu nước, đạo đức và giá trị sống, văn hóa, lịch sử, lao động và sáng tạo được đặc biệt nhấn mạnh trong các bài học trải nghiệm và đạo đức. Học sinh được khuyến khích hình thành các kỹ năng sống cơ bản như chăm chỉ lao động, có trách nhiệm với gia đình và xã hội, biết ứng xử văn hóa, hợp tác trong nhóm, và phát triển năng lực giải quyết vấn đề. Các nội dung này không chỉ được truyền tải thông qua lý thuyết mà còn được thể hiện qua các hoạt động thực tế, giúp HS có cơ hội trải nghiệm thực tiễn và tự điều chỉnh bản thân.

Đặc biệt, sách giáo khoa (Hoạt động trải nghiệm lớp 1,2,3,4) cũng tích hợp các giá trị này trong từng bài học. Các bài học không chỉ tập trung vào việc rèn luyện kỹ năng mà còn khuyến khích HS tham gia vào các hoạt động thực tiễn nhằm hình thành các phẩm chất đạo đức và phát triển toàn diện. Ví dụ, các bài học về lao động và sáng tạo giúp HS học cách lập kế hoạch, hợp tác với bạn bè, và sáng tạo trong việc giải quyết các tình huống thực tế.

Như vậy, nội dung GDTN theo hướng phát huy GTTT cho HS tiểu học rất đa dạng và phong phú. Nó bao gồm không chỉ kiến thức lý thuyết mà còn các hoạt động thực hành nhằm giúp HS hình thành thói quen và phẩm chất đạo đức tốt. Việc kết hợp giữa gia đình, nhà trường và cộng đồng là cần thiết để tạo ra một môi trường giáo dục toàn diện và bền vững. Nhờ đó, HS không chỉ phát triển toàn diện về trí tuệ, thể chất, và tinh thần, mà còn nuôi dưỡng lòng tự hào dân tộc và ý thức bảo tồn di sản văn hóa. Đây là những yếu tố then chốt để giúp các em trở thành những công dân có trách nhiệm trong tương lai.

### **2.3. Thực trạng quản lý hoạt động trải nghiệm theo hướng phát huy giá trị truyền thống cho học sinh tiểu học quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.**

#### **2.3.1. Tổ chức khảo sát thực trạng**

##### *Mục đích khảo sát*

Mục đích khảo sát là nhằm đánh giá đầy đủ, khách quan thực trạng tổ chức và quản lý hoạt động giáo dục trải nghiệm theo hướng phát huy giá trị truyền thống cho học sinh Tiểu học quận Ba Đình, thành phố Hà Nội nhằm xác lập cơ sở thực tiễn của đề tài.

##### *Đối tượng khảo sát*

Nhóm tác giả tiến hành khảo sát 93 đối tượng thuộc các trường Tiểu học trên địa bàn quận Ba Đình thành phố Hà Nội bao gồm:

- 16 GV (Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng, tổ trưởng chuyên môn);
- 77 GV (bao gồm GV chủ nhiệm, GV phụ trách đội và GV bộ môn).

#### **2.3.2. Phân tích kết quả khảo sát**

##### **2.3.2.1. Thực trạng lập kế hoạch tổ chức hoạt động giáo dục trải nghiệm theo hướng phát huy giá trị truyền thống cho học sinh Tiểu học quận Ba Đình, thành phố Hà Nội**

Xây dựng kế hoạch là chức năng cơ bản nhất trong các chức năng quản lý. Xây dựng kế hoạch tổ chức tốt sẽ quyết định sự phát triển và tồn tại lâu dài của tổ chức. Kết quả thực trạng xây dựng kế hoạch tổ chức hoạt động GDTN theo hướng phát huy GTTT cho HS Tiểu học quận Ba Đình, thành phố Hà Nội được thể hiện trong Bảng 1.

Bảng 1: *Thực trạng lập kế hoạch quản lý hoạt động GDTN theo hướng phát huy GTTT cho HS Tiểu học quận Ba Đình, thành phố Hà Nội*

TT	Nội dung	Mức độ đánh giá								ĐTB	Thứ bậc
		Tốt		Khá		Trung bình		Yếu			
		SL	%	SL	%	SL	%	SL	%		
1	Phân tích bối cảnh của nhà trường (mặt mạnh, hạn chế, cơ hội, thách thức)	11	11.8	52	55.9	30	32.3	0	0	2.80	5
2	Xác định mục tiêu, yêu cầu của hoạt động chi tiết	32	34.4	49	52.7	12	12.9	0	0	3.22	4
3	Thiết kế chương trình, nội dung với các công việc cụ	62	66.7	28	30.1	3	3.2	0	0	3.63	1

	thê										
4	Lựa chọn các phương thức, phương pháp tổ chức phù hợp	46	49.5	47	50.5	0	0	0	0	3.49	3
5	Phân công tổ chức/cá nhân chịu trách nhiệm, thời gian, kinh phí, dự kiến các kết quả đạt được đầy đủ	52	55.9	36	38.7	5	5.4	0	0	3.51	2
<b>Chung</b>										<b>3.33</b>	

Bảng kết quả khảo sát cho thấy thực trạng xây dựng kế hoạch quản lý hoạt động GDTN theo hướng phát huy GTTT cho HS Tiểu học quận Ba Đình, thành phố Hà Nội đang ở mức độ tốt với điểm trung bình 3.33. 3/5 nội dung xây dựng kế hoạch đều đạt mức tốt. Trong đó, cao nhất là nội dung thiết kế chương trình, nội dung với các công việc cụ thể với điểm 3.63. Có 2 nội dung đạt mức khá là xác định mục tiêu, yêu cầu của hoạt động chi tiết với số điểm 3.22; và phân tích bối cảnh của nhà trường (mặt mạnh, hạn chế, cơ hội, thách thức) với số điểm 2.80. Kết hợp với quá trình trao đổi trực tiếp và nghiên cứu hồ sơ, thực trạng quản lý xây dựng kế hoạch chưa tập trung phân tích điều kiện bối cảnh nhà trường, mặc dù có cân nhắc tính toán trong việc lên kế hoạch hoạt động. Các mục tiêu hoạt động được xây dựng chưa sát với thực tiễn triển khai, còn nặng tính hình thức. Cũng chính vì vậy, khi triển khai thực hiện, rất nhiều GV nói rằng các hoạt động GDTN theo hướng phát huy GTTT của trường mình chủ yếu dừng lại ở việc trình diễn, thường xuyên tổ chức tham quan dã ngoại, học sinh biểu diễn văn nghệ chào mừng ngày lễ... Khi đó, HS tham gia vào các hoạt động GDTN mà trường xây dựng, chứ chưa thực sự trải qua việc rút ra kinh nghiệm cá nhân hay tham gia đủ sâu sắc để có thể chuyển hoá hoạt động tham gia thành kinh nghiệm để từ đó khái niệm hoá bài học mới và tiến hành thử nghiệm.

### **2.3.2.2. Thực trạng tổ chức thực hiện hoạt động giáo dục trải nghiệm theo hướng phát huy giá trị truyền thống cho học sinh Tiểu học quận Ba Đình, thành phố Hà Nội**

Để đánh giá mức độ triển khai tổ chức thực hiện HDTN tại các trường tiểu học quận Ba Đình, nhóm tác giả đã tiến hành khảo sát và thu được kết quả trong Bảng 2 như sau:

Bảng 2: *Thực trạng tổ chức thực hiện hoạt động GDTN theo hướng phát huy GTTT cho HS Tiểu học quận Ba Đình, thành phố Hà Nội*

TT	Nội dung	Mức độ đánh giá								ĐTB	Thứ bậc
		Tốt		Khá		Trung bình		Yếu			
		SL	%	SL	%	SL	%	SL	%		
1	Thành lập ban tổ chức và chỉ đạo	47	50.5	36	38.7	10	10.8	0	0	3.40	2
2	Xây dựng quy chế hoạt động của ban tổ chức và chỉ đạo	28	30.1	49	52.7	16	17.2	0	0	3.13	3
3	Tổ chức thực hiện nội dung, phương pháp, hình thức	35	37.6	21	22.6	37	39.8	0	0	2.98	4
4	Bồi dưỡng năng lực tổ chức cho các thành	19	20.4	47	50.5	27	29.0	0	0	2.91	6

	viên trong ban tổ chức và chỉ đạo										
5	Huy động các nguồn lực phục vụ	32	34.4	26	28.0	35	37.6	0	0	2.97	5
6	Xây dựng mối quan hệ giữa ban tổ chức và chỉ đạo với các lực lượng giáo dục gia đình, xã hội có liên quan	53	57	29	31.2	11	11.8	0	0	3.45	1
<b>Chung</b>										<b>3.08</b>	

Thực trạng quản lý về tổ chức thực hiện hoạt động GDTN theo hướng phát huy GTTT cho HS Tiểu học quận Ba Đình, thành phố Hà Nội được đánh giá ở mức độ khá với số điểm trung bình 3.08. Trong đó, có hai nội dung đạt mức độ tốt. Nội dung đạt điểm cao nhất là xây dựng mối quan hệ giữa ban tổ chức và chỉ đạo với các lực lượng giáo dục gia đình, xã hội có liên quan với điểm 3.45. Nội dung xếp hạng thứ hai là thành lập ban tổ chức và chỉ đạo cũng đạt mức tốt với điểm số 3.40. Tiêu chí xếp hạng cuối cùng là bồi dưỡng năng lực tổ chức cho các thành viên trong ban tổ chức và chỉ đạo. Qua trao đổi với các GV, thực trạng ở các trường rất ít khi có bồi dưỡng năng lực tổ chức cho các thành viên trong ban tổ chức và chỉ đạo, đa phần dựa trên năng lực của GV và hầu như ban tổ chức và chỉ đạo đều là các GV có công việc rất nhiều nên cũng không có hoạt động bồi dưỡng năng lực, chỉ có ban giám hiệu tạo điều kiện để trải nghiệm tổ chức thực hiện.

### 2.3.2.3. Thực trạng chỉ đạo tổ chức hoạt động giáo dục trải nghiệm theo hướng phát huy giá trị truyền thống cho học sinh Tiểu học quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

Bảng 3: Thực trạng chỉ đạo tổ chức hoạt động GDTN theo hướng phát huy GTTT cho HS Tiểu học quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

TT	Nội dung	Mức độ đánh giá								ĐTB	Thứ bậc
		Tốt		Khá		Trung bình		Yếu			
		SL	%	SL	%	SL	%	SL	%		
1	Chỉ đạo việc thực hiện mục tiêu	34	36.6	41	44.1	18	19.4	0	0	3.17	5
2	Chỉ đạo việc thực hiện nội dung	39	41.9	35	37.6	19	20.4	0	0	3.22	4
3	Chỉ đạo việc thực hiện phương pháp	42	45.2	46	49.5	5	5.4	0	0	3.40	1
4	Chỉ đạo việc thực hiện hình thức	36	38.7	43	46.2	14	15.1	0	0	3.24	3
5	Chỉ đạo việc thực hiện kết quả	47	50.5	34	36.6	12	12.9	0	0	3.38	2
<b>Chung</b>										<b>3.28</b>	

Từ bảng kết quả trên cho thấy, thực trạng chỉ đạo kế hoạch thực hiện quản lý hoạt động GDTN theo hướng phát huy GTTT cho HS Tiểu học quận Ba Đình, thành phố Hà Nội được đánh giá ở mức độ tốt với 3.28 điểm. Trong đó, nội dung chỉ đạo thực hiện phương pháp đạt điểm cao nhất là 3.40. Có 2 nội dung đạt điểm khá là chỉ đạo việc thực hiện mục tiêu với điểm 3.22 và nội dung chỉ đạo việc thực hiện mục tiêu với điểm 3.17 là thấp nhất. Quản lý chỉ đạo kế hoạch đang nghiêng về chỉ đạo hình thức, phương pháp và kết quả, chưa chú trọng vào giai

đoạn chuẩn bị: mục tiêu, nội dung. Đồng thời, trong phần chỉ đạo kết quả thường không bao gồm chỉ đạo các phương án dự phòng, khắc phục.

#### 2.3.2.4. Thực trạng kiểm tra, đánh giá hoạt động giáo dục trải nghiệm theo hướng phát huy giá trị truyền thống cho học sinh Tiểu học quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

Hiện nay công tác kiểm tra đánh giá kết quả dạy học trong các trường phổ thông đã thực hiện đúng quy trình và đảm bảo chất lượng. Tuy nhiên đánh giá trong các hoạt động giáo dục nói chung và trong HĐ GDTN nói riêng vẫn còn nhiều bất cập trong các hình thức đánh giá, các tiêu chí đánh giá nhiều khi chưa cụ thể, phụ thuộc vào phương pháp quan sát, ý kiến chủ quan của người đánh giá... Nhóm tác giả khảo sát thực trạng quản lý việc kiểm tra đánh giá HĐ GDTN theo định hướng GD GTTT của HS tiểu học thông qua một số hình thức các trường đang thực hiện và thu được kết quả ở bảng số liệu sau:

Bảng 4: Thực trạng kiểm tra, đánh giá hoạt động GDTN theo hướng phát huy GTTT cho HS Tiểu học quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

TT	Nội dung	Mức độ đánh giá								ĐTB	Thứ bậc
		Tốt		Khá		Trung bình		Yếu			
		SL	%	SL	%	SL	%	S	%		
1	Xác định mục tiêu và xây dựng kế hoạch kiểm tra đánh giá việc tổ chức	27	29.0	39	41.9	27	29.0	0	0	3.00	2
2	Thiết kế bộ tiêu chí đánh giá việc tổ chức	17	18.3	46	49.5	30	32.3	0	0	2.86	4
3	Lựa chọn phương pháp và hình thức đánh giá việc tổ chức phù hợp	19	20.4	52	55.9	22	23.7	0	0	2.97	3
4	Thực hiện kiểm tra, đánh giá việc tổ chức	35	37.6	43	46.2	15	16.1	0	0	3.22	1
5	Xử lý kết quả sau kiểm tra, đánh giá việc tổ chức	13	14.0	34	36.6	41	44.1	5	5.4	2.59	5
<b>Chung</b>										<b>2.93</b>	

Thực trạng kiểm tra, đánh giá các hoạt động GDTN theo hướng phát huy GTTT cho HS Tiểu học quận Ba Đình, thành phố Hà Nội được đánh giá ở mức khá với điểm trung bình là 2.93. Đây cũng là mức điểm thấp nhất so với các bước khác trong công tác quản lý. Tất cả các nội dung của thực trạng kiểm tra, đánh giá đều đạt mức điểm khá. Điều này cho thấy, sự thiếu quan tâm về kiểm tra, đánh giá. Trong phần này, nội dung đạt mức điểm cao nhất là thực hiện kiểm tra, đánh giá việc tổ chức với 3.22 điểm; thấp nhất là xử lý kết quả sau kiểm tra, đánh giá việc tổ chức với 2.59 điểm. Kết quả này hoàn toàn phù hợp, thống nhất với kết quả của các giai đoạn trước đó.

Qua phỏng vấn và trao đổi với một số GV, do hầu hết các hoạt động đều được tổ chức dưới hình thức sinh hoạt chào cờ, tham quan ngoại khoá nên các đánh giá đều “không có”, hoặc “dựa trên báo cáo” của HS sau chuyến tham quan. Các dự án học tập, hoặc tích hợp với môn học

cũng dựa trên phần “điểm số” để đánh giá, phổ biến nhất là tập trung đánh giá “mức độ yêu thích” của HS với hoạt động. Tuy nhiên, các hoạt động GDTN theo hướng phát huy GTTT lại đòi hỏi đánh giá kỹ năng, phẩm chất, nên công tác kiểm tra, đánh giá vẫn còn hạn chế. GV cũng gặp nhiều khó khăn trong việc xây dựng các rubric, tiêu chí đánh giá hiệu quả hoạt động, mục tiêu đạt được về kỹ năng và năng lực của HS.

### 3. KẾT LUẬN

Quá trình xây dựng kế hoạch tổ chức hoạt động GDTN theo hướng phát huy GTTT cho thấy sự chú trọng vào việc lập kế hoạch chi tiết và cụ thể. Điều này là nền tảng quan trọng đảm bảo các hoạt động được thực hiện một cách hệ thống và bài bản. Tuy nhiên, việc phân tích bối cảnh nhà trường còn hạn chế, có thể ảnh hưởng đến khả năng áp dụng kế hoạch vào thực tế. Việc này đòi hỏi cần xem xét kỹ lưỡng các yếu tố môi trường và điều kiện cụ thể của từng trường để đảm bảo kế hoạch khả thi và hiệu quả.

Trong công tác tổ chức thực hiện, sự phối hợp giữa nhà trường và các lực lượng giáo dục gia đình, xã hội là điểm mạnh, giúp các hoạt động trải nghiệm được triển khai đồng bộ và hiệu quả. Tuy nhiên, việc bồi dưỡng năng lực tổ chức cho các thành viên trong ban tổ chức vẫn còn hạn chế. Để cải thiện tình hình, cần có chương trình đào tạo và phát triển năng lực tổ chức cho GV và GTTT, giúp họ có đủ kiến thức và kỹ

Công tác chỉ đạo tổ chức hoạt động GDTN đã thể hiện được sự chú trọng vào việc áp dụng các phương pháp phù hợp, điều này góp phần nâng cao hiệu quả giáo dục. Tuy nhiên, việc xác định và thực hiện mục tiêu còn chưa đạt hiệu quả cao. Việc này cần được chú trọng hơn, nhằm đảm bảo các hoạt động trải nghiệm không chỉ được tổ chức tốt mà còn đạt được mục tiêu giáo dục đề ra.

Công tác kiểm tra đánh giá hiện tại chưa được quan tâm đúng mức, điều này ảnh hưởng đến khả năng cải thiện và nâng cao chất lượng các hoạt động GDTN. Việc xử lý kết quả kiểm tra còn thiếu sót, do đó, cần có hệ thống kiểm tra đánh giá rõ ràng và cụ thể, giúp phản ánh chính xác hiệu quả của các hoạt động và đề xuất những cải tiến cần thiết.

Từ các phân tích trên, có thể thấy rằng công tác quản lý hoạt động GDTN theo hướng phát huy GTTT cho HS Tiểu học quận Ba Đình, thành phố Hà Nội đã đạt được những kết quả tích cực nhưng vẫn còn nhiều thách thức cần khắc phục. Để nâng cao hiệu quả của hoạt động này, cần tập trung vào việc hoàn thiện kế hoạch tổ chức, đào tạo và phát triển năng lực tổ chức, cải thiện hệ thống kiểm tra đánh giá và tăng cường nguồn lực tài chính. Đồng thời, cần có sự phối hợp chặt chẽ giữa các bên liên quan và sự hỗ trợ mạnh mẽ từ các chính sách giáo dục cũng như huy động nguồn lực từ xã hội hóa.

### TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Nguyễn Thị Huyền (2019), Giáo dục giá trị văn hoá truyền thống cho học sinh tiểu học trong bối cảnh hội nhập quốc tế. *Tạp chí Khoa học Giáo dục*, 45(2), 25-31.
2. Nguyễn Trọng Chuẩn (2002), *Giá trị truyền thống trước những thách thức của toàn cầu hoá*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
3. Trần Văn Giàu (2003), *Giá trị tinh thần truyền thống của dân tộc Việt Nam*, Nxb Thành phố Hồ Chí Minh.
4. Đinh Thị Kim Thoa (2014), *Trải nghiệm sáng tạo, hoạt động quan trọng trong chương trình giáo dục phổ thông mới*, Trường Đại học Giáo dục – Đại học Quốc Gia, Hà Nội.
5. Đinh Thị Kim Thoa (2015), *Mục tiêu năng lực, nội dung chương trình, cách đánh giá trong hoạt động trải nghiệm sáng tạo trong chương trình giáo dục phổ thông mới*, Nhiệm vụ Khoa học công nghệ cấp Bộ.

**MANAGEMENT OF EXPERIENTIAL EDUCATION ACTIVITIES IN THE  
DIRECTION OF PROMOTING TRADITIONAL VALUES FOR PRIMARY  
SCHOOL STUDENTS IN BA DINH DISTRICT, HANOI CITY**

***Abstract:** The experiential education method is an advanced educational approach that helps students develop comprehensively in competencies and qualities. Through experiential education activities, students engage directly in experiences such as visiting historical and cultural sites, learning about traditional festivals, practicing traditional crafts, and participating in environmental protection activities. These experiences not only deepen students' understanding of the traditional values of their nation but also instill in them a sense of pride, appreciation, and love for their cultural heritage, while simultaneously developing essential life skills and fostering good character. The 2018 education program has incorporated experiential activities as a subject; however, the management of these activities still has many shortcomings. The authors have investigated the current state of managing experiential activities to promote traditional values for primary school students in Ba Dinh District, to propose measures that contribute to enhancing the quality of education.*

***Keywords:** Traditional values, experiential activities, primary school students. management, traditional culture.*